

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG AN NHƠN ĐÔNG**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Nhơn Đông, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính phường An Nhơn Đông năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hoá – Xã hội phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính phường An Nhơn Đông năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng Phòng Văn hoá – Xã hội phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- TT. Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- CT và các PCT.UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị phường;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đoàn Thanh Tú

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính phường An Nhơn Đông năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2025
của UBND phường An Nhơn Đông)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục phương châm: lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Kế thừa và phát huy các kết quả của năm 2024, tiếp tục đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp, tăng tốc hoàn thành các nhiệm vụ trên các lĩnh vực cải cách hành chính làm tiền đề cho việc đề xuất nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030.

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, bút phá phù hợp với điều kiện thực tiễn hoàn thành các nhiệm vụ cải cách hành chính, góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của phường An Nhơn Đông năm 2025.

2. Yêu cầu

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải thể hiện trách nhiệm nêu gương, vai trò dẫn dắt, năng động, sáng tạo, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành, hoàn thành các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025 với tinh thần **“làm gương, kỷ cương, trọng tâm, bút phá”** và **“5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”**.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, tập trung vào chính quyền số, cung cấp dịch vụ công đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường An Nhơn Đông.

- Nâng cao đạo đức công vụ, kỷ luật hành chính; đổi mới sáng tạo, tiếp tục tập trung đề xuất rút ngắn thời gian thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến gắn với bồi dưỡng, hướng dẫn kỹ năng số cho người dân, tăng cường đáp ứng khả năng sử dụng dịch vụ công.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất thực hiện hiệu quả công tác quản lý của các cơ quan Nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; tập trung thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy với phương châm **“Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu**

lực - Hiệu quả”; xây dựng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo yêu cầu chất lượng cho việc thực hiện nhiệm vụ trong trình hình mới.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Phần đầu năm 2025, kết quả Chỉ số Năng lực cạnh tranh, Chỉ số cải cách hành chính của phường (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của phường, Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) trên địa bàn phường năm 2025.

- Tối thiểu 60% cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường được kiểm tra công tác cải cách thủ tục hành chính năm 2025.

- 100% các phòng, ban được đánh giá mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2025.

2.2. Cải cách thể chế

- 100% cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn và quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản dưới luật hướng dẫn thực hiện.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND phường được rà soát, kiến nghị, xử lý đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

2.3. Cải cách thủ tục hành chính

- 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai kịp thời; thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết 20% thủ tục hành chính nội bộ.

- 100% thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến (nếu có phát sinh giao dịch thực tế) phát sinh hồ sơ trực tuyến. Phần đầu tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 100%.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%; tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt tối thiểu từ 60%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%; tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính do các cơ quan, đơn vị tiếp nhận trong năm được giải quyết trước và đúng hạn đạt 99,9% trở lên; tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn 100%.

2.4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Sắp xếp, tinh gọn bộ máy các cơ quan hành chính; tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập; giảm đầu mối, phần đầu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

- Tiếp tục thực hiện giảm biên chế công chức, biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo lộ trình.

2.5. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, có trình độ, phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo yêu cầu chất lượng cho việc thực hiện nhiệm vụ trong trình hình mới.

- Trên 90% cán bộ, công chức, viên chức thường đạt chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

2.6. Cải cách tài chính công

- 100% các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thường ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định.

- Nghiêm túc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.

2.7. Xây dựng chính quyền điện tử, Chính quyền số

Đạt từ 80% hồ sơ công việc của các cơ quan chuyên môn phường được tạo lập dưới dạng điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

(Các chỉ tiêu/chỉ tiêu thành phần cụ thể tại Phụ lục 1 kèm theo)

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai, phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính phường. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo quản lý của Người đứng đầu các phòng, ban.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ cương, kỷ luật hành chính; kiểm tra công tác cải cách hành chính, các nội dung, nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát chặt chẽ hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công của phường.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp để cải thiện, nâng cao kết quả các Chỉ số PAPI, Chỉ số PCI, Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số SIPAS. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác theo dõi, đánh giá, công khai kết quả chỉ số cải cách hành chính của UBND phường.

- Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cấp, các ngành; tăng cường công tác đối thoại với các doanh nghiệp để nắm tình hình, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, các nhà đầu tư.

- Đổi mới cách thức tuyên truyền cải cách hành chính với nhiều hình thức phong phú. Đổi mới, đa dạng các phương pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đảm

bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn, địa phương, phù hợp đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Cải cách thể chế

- Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tập trung rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc tất cả các ngành, lĩnh vực, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, ban hành mới phù hợp với quy định của Trung ương, tỉnh và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Kịp thời công khai các chính sách, quy định pháp luật của nhà nước trên các trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện quyết liệt trong cải cách thủ tục hành chính; tập trung tổ chức triển khai có hiệu quả “Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” của phường.

- Thường xuyên rà soát, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; tập trung nghiên cứu, đề xuất cắt giảm những thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý hoặc có nội dung trùng lặp trên cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân, tổ chức; tiếp tục đẩy mạnh cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; thực hiện an toàn thông tin lưu trữ hồ sơ, giấy tờ điện tử có giá trị pháp lý của người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thực hiện việc rà soát, tái cấu trúc quy trình, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thanh toán trực tuyến; tiếp tục nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; đảm bảo yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Thực hiện phương án sắp xếp, tinh gọn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường; thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với hoàn thiện vị trí việc làm, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức và người lao động.

- Tiếp tục thực hiện công tác tinh giản biên chế đảm bảo chỉ tiêu theo quy định, gắn với hoàn thiện vị trí việc làm, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy định về phân cấp, phân quyền, ủy quyền; gắn trách nhiệm với quyền hạn, phát huy tính chủ động trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, đề cao trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện phân cấp; theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp, phân quyền, ủy quyền.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động công vụ đối với các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn phường nhất là đơn vị sự nghiệp công lập, kịp thời đề xuất biểu dương và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; thanh tra, kiểm tra nội bộ để kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt, xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân làm chưa tốt. Kịp thời rà soát, thay thế hoặc điều chuyển sang công việc khác đối với cán bộ, công chức, viên chức năng lực yếu, không dám làm, né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, để trì trệ và không đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

- Triển khai các giải pháp cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác đánh giá cán bộ để làm cơ sở cho việc tinh gọn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tập trung đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức phường đáp ứng yêu cầu thực hiện chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

6. Cải cách tài chính công

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước. Tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch về lĩnh vực tài chính công theo đúng quy định. Thực hiện đảm bảo các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Triển khai kịp thời các văn bản về chế độ, chính sách tài chính theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; chủ động đôn đốc, kiểm tra, nắm bắt tình hình thực hiện ở các ngành của địa phương, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về chế độ, chính sách tài chính và thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Tổ chức thực hiện tốt các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; đảm bảo 100% số tiền nộp ngân sách nhà nước theo kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; tăng cường sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức.

- Tiếp tục tổ chức triển khai mạnh mẽ các giải pháp để nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công toàn trình và dịch vụ công một phần; tiếp tục triển khai các nhiệm vụ thực hiện số hóa hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo lộ trình đề ra.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị cung cấp đầy đủ thông tin trên Trang Thông tin điện tử phường theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, an toàn thông tin cho người dân trên các phương tiện truyền thông.

- Triển khai các ứng dụng nhằm nâng cao sự tương tác giữa chính quyền và người dân; tận dụng các kênh xã hội để tương tác và gia tăng sự tham gia của người dân.

- Triển khai quy định về lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, kết nối với hệ thống quản lý văn bản với một cửa điện tử của tỉnh, Hệ thống lưu trữ lịch sử của tỉnh để thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính theo Thông tư số 13/2023/TT-BNV ngày 31/8/2023 của Bộ Nội vụ.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Đội thanh niên tình nguyện về dịch vụ công trực tuyến tại các Tổ dân phố; đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số cá nhân để thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo giá trị pháp lý của các tài liệu, giấy tờ đã được số hóa (như sổ sức khỏe điện tử, học bạ điện tử...).

(Nội dung nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ các nội dung của kế hoạch và tình hình thực tế tại các cơ quan, đơn vị của phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm trước UBND phường về tiến độ, kết quả thực hiện; thường xuyên thông tin, báo cáo định kỳ (quý, 6 tháng, 9 tháng, năm) về tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị và gửi về UBND phường (qua Phòng Văn hoá – Xã hội phường) để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND phường, UBND tỉnh, Sở Nội vụ theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện những nội dung trọng tâm của kế hoạch, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ và đạt hiệu quả; các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Phòng văn hoá – Xã hội phường là cơ quan tham mưu UBND phường về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, giúp UBND phường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; gắn kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu các báo cáo của UBND phường về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn phường để báo cáo UBND tỉnh; tổng hợp, đề xuất, kiến nghị những khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn phường.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các Phòng ban, cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND phường (qua Phòng Văn hoá – Xã hội) để xem xét, điều chỉnh kế hoạch này cho phù hợp./.

PHỤ LỤC 1
CÁC CHỈ TIÊU, CHỈ TIÊU THÀNH PHẦN CỦA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
PHƯỜNG AN NHƠN ĐÔNG NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND phường)

STT	Chỉ tiêu/Chỉ tiêu thành phần	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2025	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
1	Kết quả các chỉ số đánh giá hiệu quả cải cách hành chính của phường			
1.1	Chỉ số cải cách hành chính của UBND phường (Par Index)			Trung tâm phục vụ hành chính công
1.2	Chỉ số năng lực cạnh tranh của phường (PCI)			Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
1.3	Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước của phường (SIPAS)			Trung tâm phục vụ hành chính công

STT	Chỉ tiêu/Chỉ tiêu thành phần	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2025	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
1.4	Kiểm tra cải cách hành chính	Tối thiểu 60% số cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường	Phòng Văn hoá – Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường
1.4	Đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính	100% các cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hoá – Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường
1.5	Đánh giá mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính	100% các cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hoá – Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường
2	Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đảm bảo chất lượng theo quy định	100%	Văn phòng HĐND&UBND phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường
3	Cải cách thủ tục hành chính			
3.1	Thủ tục hành chính nội bộ được công bố, đơn giản hóa.	- 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai kịp thời; - Thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết 20% thủ tục hành chính nội bộ.	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường

STT	Chỉ tiêu/Chỉ tiêu thành phần	Chỉ tiêu phần đầu năm 2025	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
3.2	Tỷ lệ công bố, công khai thủ tục hành chính đúng hạn.	100%	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường
4	Giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch, giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Theo các văn bản quy định của Nhà nước	Phòng Văn hoá – Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường
5	Tỷ lệ cán bộ, công chức đạt chuẩn theo quy định	Trên 90% cán bộ, công chức đạt chuẩn theo quy định.	Phòng Văn hoá – Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường
6	Các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng triển khai cơ chế tự chủ về tài thực hiện đúng quy định về cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; các cơ quan, đơn vị ban hành Quy chế quản lý sử dụng tài sản công theo quy định; đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên.	100%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường
7	Chính quyền điện tử, chính quyền số			
7.1	Tỷ lệ lập hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng:	80%	Phòng Văn hoá – Xã hội; Văn phòng HĐND&UBND phường Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường

STT	Chỉ tiêu/Chỉ tiêu thành phần	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2025	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
7.2	Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công			
	Tỷ lệ TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến	100%	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường
	Tỷ lệ TTHC được cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến	100%		
	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện theo quy định	100%		
	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	80%		
	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	100%		
	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.	90%		
	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ trực tuyến.	75%		
	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	100%		

STT	Chỉ tiêu/Chỉ tiêu thành phần	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2025	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.	100%		
	Tỷ lệ số lượng bản sao chứng thực điện tử trên tổng số bản sao do UBND phường chứng thực.	100%		
	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	60%		
	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính của địa phương được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	100%		
	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	100%		
	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp	95%		
7.3	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính của cá nhân cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến	100%	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG AN NHƠN ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH PHƯỜNG AN NHƠN ĐÔNG NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND phường)

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH				
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính phường năm 2025	- Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND phường; - Nâng cao sự hiểu biết của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về cải cách hành chính.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Ban hành kế hoạch: Tháng 7; Thực hiện: Cả năm
2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra định kỳ công tác cải cách hành chính phường năm 2025	- Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra của UBND phường - Báo cáo kết quả kiểm tra.	Phòng Văn hoá – Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường;	Ban hành kế hoạch: Tháng 8; Thực hiện: Tháng 11
3	Quy định và Bộ Chỉ số đánh giá cải cách hành chính UBND phường năm 2025	Quyết định của UBND phường	Phòng Văn hoá – Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường;	Tháng 8
4	Kế hoạch triển khai đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2025 đối	Kế hoạch của UBND phường	Phòng Văn hoá – Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường;	Tháng 8

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	với các cơ quan, đơn vị của UBND phường				
5	Khảo sát, đo lường sự hài lòng của của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2025 trên địa bàn phường	Kế hoạch của UBND phường	Trung tâm phục vụ hành chính công; Văn phòng HĐND&UBND phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Theo kế hoạch của tỉnh
6	Tổ chức triển khai Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá cải cách hành chính, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Văn bản của UBND phường	- Trung tâm phục vụ hành chính công phường - Phòng VH-XH phường; - Văn phòng HĐND&UBND phường.	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Theo Kế hoạch của tỉnh
7	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về cải cách hành chính giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn phường	Quyết định/Kế hoạch của UBND phường	Phòng Văn hoá-Xã hội	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Tháng 12 (Theo KH của tỉnh)

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
8	Kế hoạch triển khai Kế hoạch cải thiện nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Quản trị và Hành chính công (PAPI) Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025 trên địa bàn phường	Kế hoạch của UBND phường	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Theo Kế hoạch của tỉnh
II CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
9	Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn phường	Quyết định ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND&UBND phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Ban hành kế hoạch: Tháng 8; Thực hiện: Cả năm
10	Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn phường	Quyết định ban hành kế hoạch của UBND phường; Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND&UBND phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Ban hành kế hoạch: Tháng 8; Thực hiện: Cả năm
11	Ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025	Kế hoạch của UBND phường; báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND&UBND phường	Các ban của HĐND phường; Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Ban hành kế hoạch: Tháng 8; Thực hiện: Cả năm

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
12	Triển khai mô hình “Ưu tiên phục vụ tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đối với các đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường”.	Văn bản triển khai của phường	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Theo Quyết định của UBND phường
13	Triển khai Bộ quy tắc ứng xử của người làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh	Văn bản triển khai của phường	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Theo Quyết định của UBND phường
14	Tổ chức sơ kết Đề án “Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến giai đoạn 2022 - 2027”	Tổ chức Hội nghị sơ kết	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	UBMTTQVN phường; Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Theo Kế hoạch của UBND phường
15	Triển khai Quy chế quản lý, vận hành “Hệ thống quản lý dữ liệu thủ tục hành chính tỉnh Bình Định”	Văn bản triển khai của phường	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Theo Quyết định của tỉnh
IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC					
16	Hoàn thành việc triển khai Đề án sắp xếp cơ quan hành chính trên địa bàn phường	Đề án/Phương án của UBND phường	Các cơ quan, đơn vị phường	Phòng Văn hoá-Xã hội phường	Quý III
17	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp	Quyết định của UBND phường	Các cơ quan, đơn vị phường có liên quan	Phòng Văn hoá-Xã hội phường	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương, tỉnh

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
18	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch 153/KH-UBND ngày 07/9/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước	Văn bản triển khai của phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Phòng Văn hoá-Xã hội phường	Cả năm
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
19	Rà soát, phê duyệt hoặc điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Quyết định của UBND phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Phòng Văn hoá- Xã hội phường	Theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và của tỉnh
20	Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2025 gắn với triển khai thực hiện công cụ “Trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức” trong thực thi công vụ, nhất là đối với cán bộ, công chức cấp xã	Văn bản triển khai của phường	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Theo Kế hoạch của tỉnh
21	Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức	Quyết định của UBND phường	Tổ kiểm tra hoạt động công vụ phường; Phòng Văn hoá-Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Cả năm

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
22	Thực hiện công khai tài chính năm 2025 của phường theo quy định	Quyết định của UBND phường về việc công bố thực hiện dự toán ngân sách nhà nước	Phòng Kinh tế -Hạ tầng và Đô thị phường	Văn phòng HĐND và UBND phường; Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Thường xuyên
23	Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính theo quy định	Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính năm 2025	Phòng Kinh tế -Hạ tầng và Đô thị phường	Văn phòng HĐND&UBND phường	Năm 2025
24	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính năm 2025	Các đơn vị sự nghiệp công lập	Văn phòng HĐND&UBND phường Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Năm 2025
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
25	Kế hoạch chuyển đổi số phường năm 2025	Kế hoạch của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Quý III
26	Triển khai nền tảng “Tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp tỉnh” (Kho dữ liệu số thông minh)	Văn bản triển khai của phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Theo Kế hoạch của tỉnh
27	Triển khai Hệ thống theo dõi quy trình giải quyết thủ tục hành chính nội bộ	Văn bản triển khai của phường	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND phường	Theo lộ trình của tỉnh

